

111 及 112 年度外國人業務中外語廣播節目播出頻道表

英語節目

Foreign Language Broadcasting Program List Entrusted
to Handle for Migrant Workers provided by Workforce
Development Agency, Ministry of Labor

Language	Company	Program Name	Channel
English programs (including Tagalog)	Taiwan Radio Broadcasting Station	Feel at Home ka DITO	1. Taipei 1st Broadcasting Station AM-1323kHz (first broadcast on Sunday at 18:00-19:00) 2. Hsinchu Broadcasting Station AM-1206kHz (first broadcast on Sunday at 18:00-19:00) 3. Dashi Broadcasting Station AM621kHz (first broadcast on Sunday at 18:00-19:00) 4. Dashi Broadcasting Station AM621kHz, Kansai Broadcasting Station AM1062kHz (rebroadcast on Sunday at 21:00-22:00) 5. Internet Broadcasting: www.taiwanradio.com.tw
	Asiaworld Advertising Ltd.	Happy Holiday Philippines	1. Taipei Formosa Hakka Broadcasting Station FM93.7 (first broadcast on Sunday at 9:00-10:00) 2. VOICE OF HAKKA FM97.1 (rebroadcast on Sunday at 21:00-22:00) 3. Internet Broadcasting: www.formosahakka.org.tw xn--kpr15ecvjts4d.tw

111 及 112 年度外國人業務中外語廣播節目播出頻道表

印尼語節目

Daftar stasiun radio yang mendapat kuasa Kementerian Ketenagakerjaan (MOL) untuk membuat program acara bagi Pekerja Migran Indonesia (PMI).

Bahasa	Stasiun	Nama acara	Gelombang
Indonesia	RadioTaiwan	Antara Taipei dan Jakarta	1. Stasiun I Taipei AM-1323 kHz (Siaran I , Minggu 17:00-18:00) 2. StasiunTashi AM-621 kHz (Siaran I , Minggu 17:00-18:00) 3. StasiunHsinchu AM-1206 kHz (Siaran I , Minggu 17:00-18:00) 4.Stasiun Kuanshi AM-1062 kHz (Siaranulang minggu19:00~20:00) 5.Stasiun radio Kaoshiung FM94.3 、 AM1089(minggu 7:00-8:00) 6. Alamat Website : www.taiwanradio.com.tw www.kbs.gov.tw
	Radio Taiwan Internasional (RTI)	Orang Indonesia di Taiwan	1.Stasiun Radio Taiwan Internasional (RTI) AM1422 (Siaran I, Kamis 20:00-21:00) 2.Stasiun Radio Taiwan Internasional (RTI) AM1422 (siaran ulang, Jumat 9:00-10:00) 3.Alat Website : indonesian.rti.org.tw
	Radio panorama	Dari Hati sehat	1.Stasiun radio Hakka BaodaoFM93.7 (Siaran I, Minggu 14:00-15:00) 2. Happy Radio FM89.5 (siaranulang, Minggu 18:00-19:00) 3.Alat website : www.formosahakka.org.tw xn--kpr15ecvjts4d.tw

111 及 112 年度外國人業務中外語廣播節目播出頻道表

越南語

Bộ lao động uỷ nhiệm Bản chương trình tần số radio được ủy thác thực hiện 「 biên soạn và phát thanh tiết mục dịch vụ lao động nước ngoài bằng tiếng Trung và tiếng nước ngoài 」.(lấy thời gian tiết mục phát thanh thực tế làm chuẩn)

Ngôn ngữ	Đài phát thanh	Tên tiết mục	Kênh Radio
Việt Nam	Công ty HH quảng cáo Á Thái	Khách đến từ Việt Nam	1.Đài phát thanh Khách Gia Đảo Ngọc FM93.7 (phát thanh lần 1 vào chủ nhật hàng tuần từ 17 giờ đến 18giờ) 2.Đài phát thanh Quan Tâm Hỗ Trợ FM91.1 (phát lại vào chủ nhật hàng tuần từ 21 giờ đến 22 giờ) 3.Đón nghe qua web: www.formosahakka.org.tw radio.taiwancarecenter.org
	Đài phát thanh Quốc tế Đài Loan (RTI)	Các bạn Việt Nam tại Đài Loan	1. Đài phát thanh Quốc tế Đài Loan AM 1422 (phát thanh lần 1 vào thứ ba hàng tuần từ 20 giờ đến 21 giờ) 2. Đài phát thanh Quốc tế Đài Loan AM 1422 (Phát lại vào thứ tư hàng tuần từ 9 giờ đến 10 giờ) 3.Đón nghe qua trang web: https://vn.rti.org.tw
	Công ty phát thanh Đài Loan	Ấm áp Việt Nam	1.Đài 1 Đài Bắc AM 1323 (Phát thanh lần 1 vào Chủ nhật hàng tuần từ 13 giờ đến 14 giờ) 2.Đài Tân Trúc AM 1206 (Phát thanh lần 1 vào Chủ nhật hàng tuần từ 13 giờ đến 14 giờ) 3. .Đài 2 Đài Bắc AM 1188 (Phát lại vào Chủ nhật hàng tuần từ 18 giờ đến 19 giờ) 4.Đài Đại Khê AM 621 (Phát lại vào Chủ nhật hàng tuần từ 20 giờ đến 21 giờ) 5. Đài Quan Tây AM 1062 (Phát lại vào Chủ nhật hàng tuần từ 20 giờ đến 21 giờ) 6.Đón nghe qua web : www.taiwanradio.com.tw

111 及 112 年度外國人業務中外語廣播節目播出頻道表

泰語

รายการวิทยุภาคภาษาไทย

ท่านสามารถรับฟังรายการวิทยุภาคภาษาไทยที่ได้รับการสนับสนุนจากกระทรวงแรงงานได้ดังนี้

ชื่อสถานีวิทยุ	ชื่อรายการ	คลื่นความถี่และเวลาออกอากาศ
สถานีวิทยุ RTI (Radio Taiwan International)	RTI ภาคปกติ	ภาคกลางและภาคใต้ตอนบน รับฟังผ่านคลื่น AM 1422 KHz (ออกอากาศครั้งแรกทุกวันพุธเวลา 20:00 น. - 21:00 น.) (ออกอากาศซ้ำทุกวันพฤหัสบดีตั้งแต่ 9:00 น. ถึง 10:00 น.) หรือฟังรายการออนไลน์ ได้ที่ https://th.rti.org.tw/
สถานีวิทยุ TBC	รายการเพื่อนไทย	ภาคเหนือทุกเช้า วันอาทิตย์ 07:00-08:00 น. และออกอากาศซ้ำเวลา 16:00 น. ถึง 17:00 น. ไทเป/จีหลง AM1323 KHz เกาหยวน/จงลี่ AM 621 KHz ซินจู๋/เหมียวลี่ AM1206 KHz หรือฟังรายการออนไลน์ได้ที่ www.taiwanradio.com.tw